

Bản án số: 11/2022/HSST  
Ngày 28-4-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Nguyễn Quang Độ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lục Chiến Thắng và bà Hà Thị Thu.

***- Thư ký phiên toà:*** bà Hoàng Quỳnh Anh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tham gia phiên toà:***  
ông Đặng Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn C, sinh ngày 17/5/1986, tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn 2, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Vũ Đ và bà Bùi Thị C; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án: ngày 19/12/2019, bị Tòa án nhân dân (TAND) thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 15 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (ngày phạm tội 07/9/2019);

Ngày 16/01/2020, bị TAND huyện T, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (ngày phạm tội 12/7/2019). Ngày 18/02/2020 tổng hợp hình phạt hai bản án, phải chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2021; tiền sự: không.

Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 22/11/2021. Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Có mặt.

2. Phạm Văn T, sinh ngày 25/5/1988, tại huyện K – tỉnh HD; nơi cư trú: tổ 56A, khu 6B, phường HP, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P và bà Trần Thị T; có vợ và 02 con; tiền án: ngày 10/01/2020, bị TAND thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 18 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2021. tiền sự: không; nhân thân: ngày 13/11/2008, bị TAND huyện T, tỉnh

Quảng Ninh, xử phạt 24 tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 22/11/2021. Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Có mặt.

*\*. Bị hại:*

1. Anh Hà Duy M – sinh năm 1990; địa chỉ: thôn TD, xã T, huyện PC, tỉnh HY.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Phạm Văn H – sinh năm 1967; địa chỉ: tổ 39, khu 4, phường HT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

3. Anh Trần Xuân H’ – sinh năm 1989; địa chỉ: tổ 32B, khu 3, phường CT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Chị Dương Thị N – sinh năm 1989; địa chỉ: thôn T, xã TL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. Anh Đoàn Tất T – sinh năm 1994; địa chỉ: số 84, phố L, thị trấn TY, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Văn H’’ – sinh năm 1975; địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*\*. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trịnh Thị Huyền T – sinh năm 1987; địa chỉ: tổ 32B, khu 3, phường CT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị H’’’ – sinh năm 1985; địa chỉ: tổ 5, khu 4, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt.

3. Chị Trương Thị Vân A – sinh năm 1984; địa chỉ: tổ 3, khu 5, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Anh Hoàng Huy P – sinh năm 1990; địa chỉ: tổ 14, khu 7, phường C, thành phố HLg, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác.

*\*. Người làm chứng:*

1. Anh Hà Duy L – sinh năm 1993; địa chỉ: thôn TD, xã T, huyện P, tỉnh HY.

Vắng mặt (không có lý do).

2. Anh Đàm Quang T'' – sinh năm 1992; địa chỉ: tổ 2, khu 9, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

3. Anh Dương Trung T''' – sinh năm 1986; địa chỉ: tổ 10, khu 3 phường HG, thành phố HLg, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

4. Anh Đỗ Duy K – sinh năm 1985; địa chỉ: tổ 18, khu 3, phường HK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

5. Anh Trịnh Xuân S – sinh năm 1978; địa chỉ: phố L, thị trấn TY, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định, bị cáo Trần Văn C đã rủ bị cáo Phạm Văn T đi trộm cắp xe mô tô mục đích để sử dụng và có ai mua thì sẽ bán, T đồng ý và thống nhất C là người trực tiếp trộm cắp xe mô tô, còn T là người cảnh giới. Từ ngày 19/10/2021 đến ngày 22/11/2021, tại thành phố Hạ Long và huyện Tiên Yên, bị cáo C và T đã trộm cắp 06 xe mô tô, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 19/10/2021, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát (BKS) 16L4-8304 của T chở C đi đến số nhà E 309 khu Sun Plaza Grand World thuộc khu 5A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (màu trắng), BKS 89G1-077.74 của anh Hà Duy M (sinh năm 1990, trú tại: thôn Trà Dương, xã Tổng Trân, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên) dựng trước cửa nhà dân không có người trông coi, C bảo T dừng xe ở ngoài cảnh giới, còn C đi đến thấy xe không khóa cổ, C luồn tay xuống mặt nạ móc dây đầu nối điện nguồn, rồi nổ máy xe đi về phía T và cùng nhau đi về xưởng đá xẻ Quốc Duyệt của T ở phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả. Tại đây, C tháo biển số xe vớt đi và lắp BKS 14B1-114.65 vào xe mô tô vừa trộm cắp được, sau đó cho anh Dương Trung Toàn mượn để sử dụng.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 10/11/2021, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (màu đỏ) của T (không nhớ biển kiểm soát) chở C đi đến số nhà 617, đường Hà Lâm thuộc tổ 39, khu 4, phường Hà Trung, thành phố Hạ Long thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 14B1-519.89 của anh Phạm Văn H (sinh năm 1967) dựng trước cửa nhà dân không có người trông coi, C bảo T dừng xe ở ngoài cảnh giới, còn C đi đến thấy xe không khóa cổ, C luồn tay xuống mặt nạ móc dây đầu nối điện nguồn, rồi nổ máy xe đi về phía T và cùng nhau đi về xưởng đá xẻ Quốc Duyệt của T. Tại đây, C tháo biển số xe vừa trộm cắp được vớt đi và tẩy xóa số khung, đồng thời C thống nhất với T sẽ sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi lại.

Vụ thứ ba: Trưa ngày 21/11/2021, T điều khiển xe mô tô BKS 16L4-8304 chở C đi đến khu vực đường dân sinh thuộc tổ 27, khu 3, phường Hà Trung, thành phố Hạ Long thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision (màu xanh), BKS 14B1-236.42 của

anh Trần Xuân H' (sinh năm 1989, trú tại: tổ 32B, khu 3, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long) dựng ở sát tường, trước cửa nhà dân không có người trông coi, C bảo T dùng xe cảnh giới, còn C đi đến dùng Vam phá khóa hình chữ T mang theo bẻ ổ khóa điện, rồi C dắt xe ra chỗ T nổ máy và cùng nhau đi về xưởng đá xẻ của T. Sau đó, C tháo biển số xe của anh H' lắp vào xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter đã trộm cắp ngày 10/11/2021, đồng thời tẩy xóa số máy xe mô tô của anh H' và lắp BKS 14B1-546.35 vào.

Vụ thứ tư: Trưa ngày 22/11/2021, C và T rủ nhau đi huyện Tiên Yên trộm cắp xe mô tô, T đồng ý điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter đã trộm cắp được, gắn BKS 14B1-236.42 chở C đi huyện Tiên Yên. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến số nhà 22, thôn Thác Bưởi 1, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision (màu trắng), BKS 14N1-085.99 của chị Dương Thị N (sinh năm 1989) dựng trước cửa nhà không có người trông coi, C bảo T dùng xe cảnh giới, còn C đi đến dùng Vam phá khóa hình chữ T bẻ ổ khóa điện, C nghe tiếng "cách", nhưng không mở khóa được ổ khóa điện nên C quay lại chỗ T và cả hai bỏ đi.

Vụ thứ năm: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/11/2021, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 14B1-236.42 chở C đi đến số nhà 80, phố Lý Thường Kiệt, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda SH-150I (màu trắng-đen), BKS 14B1-305.69 của anh Đoàn Tất T (sinh năm 1994) dựng trên vỉa hè trước cửa nhà dân không có người trông coi, C bảo T dùng xe cảnh giới, còn C đi đến dùng Vam phá khóa hình chữ T bẻ ổ khóa điện, C nghe tiếng "cách", nhưng chưa mở khóa được ổ khóa điện thì thấy anh T từ trong nhà bên cạnh đi ra, C liền quay lại chỗ T và cả hai bỏ đi.

Vụ thứ sáu: Khoảng 15 giờ ngày 22/11/2021, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 14B1-236.42 chở C đi đến số nhà 172, thôn Làng Đài, xã Đông Hải, huyện Tiên Yên thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision (màu xanh), BKS 14M1-038.60 của anh Nguyễn Văn H' (sinh năm 1975, trú tại: thôn Phương Nam, xã Đông Hải, huyện Tiên Yên) dựng trên vỉa hè trước cửa nhà dân không có người trông coi, C bảo T dùng xe cảnh giới, còn C đi đến thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, C ngồi lên xe nổ máy đi về hướng Hạ Long và T điều khiển xe mô tô đi theo sau. Khi đến thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên thì xe bị hỏng nên C và T đưa xe vào cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Trịnh Xuân Sơn trên phố Lý Thường Kiệt, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện phát hiện, giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ: 01 xe mô tô BKS 14M1-038.60; 01 xe mô tô BKS 14B1-236.42; 01 bộ Vam phá khóa hình chữ "T"

Quá trình điều tra, thu giữ của anh Đỗ Duy Khương (là người làm thuê ở xưởng đá của T) 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter (màu đen), BKS 16L4-8304; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision (màu xanh), BKS 14B1-546.35; thu giữ của chị Nguyễn Thị H' (là vợ của T) 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 16L4-8304; thu giữ của anh Dương Trung Toàn 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (màu trắng), BKS 14B1-114.65; Thu giữ của anh Đoàn Tất T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150I, BKS 14B1-305.69 và thu giữ của chị Dương Thị N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 14N1-085.99.

Tại các bản Kết luận định giá tài sản số 905, 906, 915 ngày 26/11/2021; số 208, 209 ngày 07/12/2021; số 05 ngày 12/01/2022 và số 11 ngày 14/01/2022, của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Tiên Yên và thành phố Hạ Long, kết luận:

+ Xe mô tô Honda Wave, trị giá còn 5.600.000 đồng; Xe mô tô Yamaha Exciter, BKS 14B1-519.89, trị giá còn 23.600.000 đồng; Xe mô tô Honda Vision, BKS 14B1-546.35 trị giá còn 12.400.000 đồng.

+ Xe mô tô Honda Vision, BKS 14N1-085.99, trị giá còn 19.500.000 đồng; Xe mô tô Honda SH-150I, BKS 14B1-305.69, trị giá còn 29.280.000 đồng; Xe mô tô Honda Vision, BKS 14M1-038.60, trị giá còn 14.080.000 đồng.

Tại các bản giám định số 10 ngày 17/12/2021; số 19 ngày 21/12/2021; số 71 ngày 27/12/2021; số 187 ngày 11/01/2022; số 267 ngày 19/01/2022; số 421 ngày 26/02/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

+ Xe mô tô gắn biển số 14B1-114.65, dán mác Wave (màu trắng), lốc máy có chữ Honda: số khung, số máy nguyên thủy; Xe mô tô gắn biển số 14B1-546.35, dán mác Vision, lốc máy có chữ Honda: số khung nguyên thủy, số máy nguyên thủy còn lại xác định được là JF33E..., các ký tự còn lại không tái hiện được; Xe mô tô gắn biển số 16L4-8304, dán mác Jupiter, lốc máy có chữ Yamaha: Số khung, số máy không phải là số nguyên thủy. Không xác định được số khung, số máy nguyên thủy của xe; Xe mô tô gắn biển số 14B1-236.42, dán mác Exciter, lốc máy có chữ Yamaha: Số khung bị tẩy xóa, không xác định được số nguyên thủy của xe. Số máy hiện tại là số nguyên thủy.

+ Giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 02216430 ghi Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 16/7/2005; Họ tên chủ xe: Đặng Ngọc Phong; Nơi ĐKNK thường trú: số 6/37 Chùa Hàng, Lê Chân, HP ... biển số đăng ký: 16L4-8304 là giấy đăng ký mô tô, xe máy giả.

+ Dấu vết đóng dập, in hằn ở Công an hiệu của biển số 14B1-114.65 và 14B1-546.35 có đặc điểm khác với đặc điểm dấu vết đóng dập, in hằn ở Công an hiệu của biển số 14B1-156.32 mẫu so sánh; Biển số 16L4-8304 không giám định do không có mẫu so sánh.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn C, Phạm Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, đối với vụ trộm cắp xe mô tô BKS 89G1-077.74 tại khu 5A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long thì C và T không nhớ chính xác ngày. Ngoài ra, C còn khai nguồn gốc BKS 14B1-546.35 và 14B1-114.65 là do C nhặt được. T khai xe mô tô BKS 16L4-8304 là xe của T mua lại, nhưng thời gian đã lâu nên không còn nhớ cửa hàng đã bán xe cho T, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (màu đỏ) T dùng để chở C đi trộm cắp xe mô tô ngày 10/11/2021 T không còn nhớ biển số và đã bán cho người khác không rõ lai lịch, địa chỉ.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 28/3/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã truy tố bị cáo Trần Văn C và Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 (bị cáo Phạm Văn T còn được áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự), khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật

hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 39 tháng đến 42 tháng tù; bị cáo Phạm Văn T từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về vật chứng và bồi thường: Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã trả lại cho chị Trịnh Thị Huyền T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision (màu xanh) và BKS 14B1-236.42; trả cho anh Hà Duy M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (màu trắng); trả cho anh Phạm Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên đã trả lại cho anh Đoàn Tất T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150I, BKS 14B1-305.69; trả lại cho anh Nguyễn Văn H’’ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 14M1-038.60; trả lại cho chị Dương Thị N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 14N1-085.99, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Đối với BKS 89G1-077.74 và 14B1-519.89 bị cáo Trần Văn C đã vứt đi, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long không thu giữ được, nên cũng đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 vạm hình chữ T bằng kim loại, bọc ngoài bằng băng dính màu đen, thanh tay cầm ngang dài 10,2cm, đường kính 0,8cm, một đầu thanh kim loại mài dẹt 02 cạnh, bản rộng nhất 0,7cm là công cụ phạm tội; 02 biển kiểm soát 14B1-546.35 và 14B-114.56 là biển số giả; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0216430 cấp cho xe mô tô BKS 16L4-8304 là giấy đăng ký giả, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Còn đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V gắn biển kiểm soát 16L4-8304, màu đen trắng, số khung 5VT24YA-004201, số máy 5VT2-2004201 (số khung, số máy không còn nguyên thủy) thu của bị cáo T, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, sung quỹ nhà nước xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V; còn biển kiểm soát 16L4-8304 giao Công an huyện Tiên Yên xác định làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của các bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, các bị cáo không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn C và Phạm Văn T đều thành khẩn khai nhận hành vi

phạm tội của mình và công nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo đúng với hành vi phạm tội, vì vậy Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Do không có việc làm ổn định, bị cáo Trần Văn C đã rủ bị cáo Phạm Văn T đi trộm cắp xe mô tô với mục đích để sử dụng và có ai mua thì sẽ bán, T đồng ý và thống nhất C là người trực tiếp trộm cắp xe mô tô, còn T là người cảnh giới. Từ ngày 19/10/2021 đến ngày 22/11/2021, tại thành phố Hạ Long và huyện Tiên Yên, bị cáo C và T đã trộm cắp 06 xe mô tô (tại thành phố Hạ Long 03 vụ, tại huyện Tiên Yên 03 vụ) hành vi phạm tội của bị cáo C và T như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã nêu.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà tập hợp lại phù nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của những người bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh vật chứng, bản ảnh và biên bản thực nghiệm điều tra, đoạn clip ghi lại được hình ảnh khi các bị cáo trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 14N1-085.99 của chị Dương Thị N (do chị N nộp) ảnh trích xuất từ đoạn clip, bản kết luận định giá tài sản. Lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 19/10/2021 đến ngày 22/11/2021, tại địa bàn thành phố Hạ Long và tại địa bàn huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Lợi dụng sự sơ hở, bị cáo Trần Văn C và Phạm Văn T có hành vi lén lút trộm cắp 06 chiếc xe mô tô các loại. Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 104.460.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Trần Văn C và Phạm Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Còn đối với anh Dương Trung Toàn mượn xe mô tô của bị cáo Trần Văn C sử dụng, nhưng không biết là tài sản trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản; gây mất an ninh trật tự trị an ở địa phương nói riêng, trật tự xã hội nói chung, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản được các bị cáo phân công nhiệm vụ cụ thể, người cảnh giới, người thực hiện hành vi lấy trộm tài sản, các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản liên huyện (trộm cắp tại thành phố Hạ Long và huyện Tiên Yên), trong khoảng thời gian ngắn các bị cáo thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản, khi trộm cắp được bị cáo C còn có hành vi tháo lắp biển số của xe khác vào xe trộm cắp để tránh bị phát hiện và còn đục số khung, số máy của một số xe trộm cắp. Mặt khác, các bị cáo đều có tiền án về tội trộm cắp tài sản, trong đó bị cáo C có 2 lần trộm cắp tài sản (ngày 07/9/2019 trộm cắp tài sản đến ngày 19/12/2019 bị TAND thành phố Móng Cái xử phạt 15 tháng tù; ngày 12/7/2019 trộm cắp tài sản đến ngày 18/02/2020 bị TAND huyện Tiên Yên xử phạt 09 tháng tù) nhưng các bị cáo không lấy đây làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất đồng phạm giản đơn, trong vụ án bị cáo Trần Văn C là người rủ bị cáo T đi trộm cắp xe mô tô, chuẩn bị vạm phá khoá và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô, còn bị cáo T là người cảnh giới, nên bị cáo C có vai trò chính trong vụ án, còn bị cáo T là người cảnh giới nên có vai trò thấp hơn bị cáo C.

[5]. Tuy nhiên cũng cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm và thực hiện 06 lần trộm cắp tài sản, mà mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên thuộc tình tiết theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và được một số người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; đối với bị cáo Phạm Văn T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại chị Dương Thị N số tiền 400.000 đồng và anh Đoàn Tất T 700.000 đồng tiền sửa khoá xe mô tô bị hỏng. Trong 06 vụ trộm cắp thì có 02 vụ chưa lấy được tài sản. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù có xét thể nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Xét về vật chứng và bồi thường: Đối với tài sản trộm cắp tại thành phố Hạ Long, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã trả cho chị Trịnh Thị Huyền T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision (màu xanh) và BKS 14B1-236.42; trả cho anh Hà Duy M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (màu trắng), trong quá trình điều tra chị T và anh M không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, tại phiên toà hôm nay chị T và anh M đều vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn cũng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền khác nên Hội đồng xét xử không xét; và trả cho anh Phạm Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, trong quá trình điều tra anh H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, tại phiên toà hôm nay anh H vắng mặt, không có lý do. Xét thấy trong quá trình điều tra anh H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho mình khoản tiền nào, Toà án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do, việc vắng mặt của anh H chỉ trở ngại cho việc giải quyết bồi thường thiệt hại, vì vậy Hội đồng xét xử tách việc bồi thường để xét xử sau theo quy định của pháp luật khi anh H có yêu cầu.

Đối với tài sản trộm cắp tại huyện Tiên Yên, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên đã trả lại cho anh Đoàn Tất T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150I, BKS 14B1-305.69; trả lại cho chị Dương Thị N 01 xe



mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 14N1-085.99, trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại anh T số tiền 700.000 đồng và bồi thường cho chị N 400.000 đồng tiền sửa khoá xe mô tô bị hỏng, tại phiên toà anh T và chị N vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn cũng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xét; và trả lại cho anh Nguyễn Văn H'' 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 14M1-038.60, trong quá trình điều tra anh H'' không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, tại phiên toà hôm nay anh H'' vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn cũng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền khác nên Hội đồng xét xử cũng không xét;

Đối với số tiền bị cáo T bồi thường cho bị hại là 1.100.000 đồng, bị cáo T không yêu cầu bị cáo C phải hoàn trả số tiền khoảng 550.000 đồng cho bị cáo T, đề nghị này tại phiên toà bị cáo C đồng ý, Hội đồng xét xử thấy thoả thuận này của các bị cáo không vi phạm pháp luật nên chấp nhận.

Đối với BKS 89G1-077.74 và 14B1-519.89 bị cáo Trần Văn C đã vứt đi, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 vạm hình chữ T bằng kim loại, bọc ngoài bằng băng dính màu đen, thanh tay cầm ngang dài 10,2cm, đường kính 0,8cm, một đầu thanh kim loại mài dẹt 02 cạnh, bản rộng nhất 0,7cm là công cụ phạm tội; 02 biển kiểm soát 14B1-546.35 và 14B-114.56 là biển số giả; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0216430 cấp cho xe mô tô BKS 16L4-8304 là giấy đăng ký giả cần tịch thu, tiêu huỷ.

Còn đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V gắn biển kiểm soát 16L4-8304, màu đen trắng, số khung 5VT24YA-004201, số máy 5VT2-2004201 (số khung, số máy không còn nguyên thủy) thu của bị cáo T dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu, sung quỹ nhà nước xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V; còn biển kiểm soát 16L4-8304 giao Công an huyện Tiên Yên xác định làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; bị cáo Phạm Văn T còn được áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn C và Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 11 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 11 năm 2021.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 vạm hình chữ T bằng kim loại, bọc ngoài bằng băng dính màu đen, thanh tay cầm ngang dài 10,2cm, đường kính 0,8cm, một đầu thanh kim loại mài dẹt 02 cạnh, bản rộng nhất 0,7cm là công cụ phạm tội; 02 biển kiểm soát 14B1-546.35 và 14B-114.56; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0216430 cấp cho xe mô tô BKS 16L4-8304.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V gắn biển kiểm soát 16L4-8304, màu đen trắng, số khung 5VT24YA-004201, số máy 5VT2-2004201 (số khung, số máy không còn nguyên thủy) thu của bị cáo T, cần tịch thu, sung quỹ nhà nước xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V; còn biển kiểm soát 16L4-8304 giao Công an huyện Tiên Yên xác định làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 12/CCTHADS-BB ngày 18/4/2022 giữa Công an huyện Tiên Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn C và Phạm Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại; Người có QLNVLQ
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Công an huyện Tiên Yên;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quang Độ**